

Reading trang 64-66 SBT Tiếng Anh 10

Part 1 (trang 64-65 sbt Tiếng Anh 10): Read the passage...(Đọc đoạn văn và chọn câu trả lời đúng nhất để hoàn thành các câu sau)

1. C 2. D 3. A 4. B 5. D

Hướng dẫn dịch:

Rừng mưa nhiệt đới chiếm khoảng 7% diện tích của trái đất, nhưng chúng có đến 100.000 loại cây, khoảng một nửa trong số tất cả các loại cây trên đất. 20% các loại thuốc của chúng ta được tạo ra từ rừng nhiệt đới. Hồ dán trên một chiếc phong bì và trong giấy xuất phát từ thực vật nhiệt đới. Rừng mưa nhiệt đới cung cấp nguyên liệu cho hàng trăm sản phẩm khác.

Rừng mưa nhiệt đới cũng rất quan trọng đối với khí hậu của thế giới. Chỉ riêng rừng nhiệt đới Amazon đã nhận được khoảng 30 đến 40% tổng lượng mưa trên trái đất và sản xuất số phần trăm lượng oxy tương tự như vậy cho Trái đất. Không ai biết rằng sự giảm đi của diện tích rừng nhiệt đới trên thế giới sẽ ảnh hưởng như thế nào đến khí hậu của Trái đất.

Nhưng có một mối nguy hiểm lớn là rừng nhiệt đới trên thế giới sẽ biến mất hoàn toàn. Những lý do cho thảm họa này là gì và có thể làm gì để ngăn chặn nó? Hai ví dụ sau đây cho thấy tình hình khác nhau như thế nào từ nước này sang nước khác.

Tại Brazil, nhu cầu sử dụng đất nông nghiệp dẫn đến chặt phá khu vực để trồng vụ mùa. Trên thực tế, đất này không phù hợp cho nông nghiệp vì đất sớm mất sự màu mỡ và bị nung nóng bởi ánh mặt trời. Do đó, người nông dân nhanh chóng bỏ một khu vực và chuyển sang khu vực khác. Giải pháp duy nhất là dừng tất cả việc chặt phá rừng ngay lập tức - mặc dù điều này sẽ không thay thế rừng đã bị mất.

Tại khu vực Đông Nam Á - trên đảo Borneo, ví dụ - rừng bị phá hủy bởi các ngành công nghiệp gỗ. Việc chặt phá các cây gỗ cứng để cung cấp cho các đồ nội thất trên thế giới và xây dựng các ngành công nghiệp phá hủy rất nhiều khu vực rừng tự nhiên. Phương pháp là giảm việc chặt cây hoặc loại bỏ cây cẩn thận hơn và trồng lại cây con.

Cứu rừng nhiệt đới của chúng ta là một vấn đề quốc tế. Chỉ khi bảo vệ ngay lập tức các khu rừng mới đảm bảo sự tồn tại tương lai của khu vực màu xanh lá cây quan trọng nhất trên thế giới.

Part 2 (trang 65-66 sbt Tiếng Anh 10): Read this story...(Đọc mẩu chuyện về việc giải cứu cá voi sau và hoàn thành nhiệm vụ bên dưới)

Hướng dẫn dịch:

Đó là một khoảnh khắc hồi hộp, nhưng tôi tự tin rằng chúng tôi sẽ thành công. Con cá voi rõ ràng đã kiệt sức sau thử thách dài của nó, và không thể tồn tại lâu hơn. Tuy nhiên, thủy triều đã bắt đầu

lên, và chúng tôi đã thành công trượt một cái cáng xuống dưới nó, do đó thuyền có thể kéo nó nhẹ nhàng trở lại ra biển.

Đó là một quá trình dài và khó khăn bắt đầu vào buổi sáng. Chúng tôi đã nhận được một cuộc gọi nói rằng có một con cá voi trên bãi biển; nó rõ ràng đã mất phương hướng trong đêm và đã đâm vào vịnh, nơi nó đã bị mắc kẹt trên bãi biển sau khi thủy triều xuống.

Khi tôi cảm thấy đúng thời điểm, tôi đã phát tín hiệu cho người đàn ông trong thuyền. Sợi dây thắt chặt, và con cá voi dần dần được kéo về phía trước. Nó vẫn nằm yên một thời gian, sau đó, vì nó đến vùng nước sâu hơn, nó phải vật lộn dữ dội, trượt ra khỏi cái cáng, và bắt đầu bơi xuống sâu về phía biển khơi.

Exercise 1 (trang 66 sbt Tiếng Anh 10): Match the word...(Nối từ ở cột A với nghĩa ở cột B)

1. d 2. e 3. a 4. b 5. c

Exercise 2 (trang 66 sbt Tiếng Anh 10): Number the events...(Đánh số thứ tự các sự việc xảy ra. Viết mỗi số vào một ô)

4 – 1 – 5 – 7 – 10 – 3 – 9 – 8 – 2 – 6

Language Focus trang 67-68 SBT Tiếng Anh 10

Exercise 1 (trang 67 sbt Tiếng Anh 10): Read aloud the dialogue...(Đọc to đoạn hội thoại, chú ý đến âm /b/ và /p/)

Hướng dẫn dịch:

Bard: Hôm nay là sinh nhật mình đó, Peter.

Peter:Ồ, thế à. Chúc mừng sinh nhật, Bard.

Bard: Cảm ơn, Peter. Nhìn những món quà mà bố mẹ và anh trai tặng mình này.

Peter: Mình không nhớ ngày sinh nhật cậu, Bard. Mình rất xin lỗi.

Bard:Ồ, cậu có thể mua cho mình một chai nước hoa lớn, Peter!

Exercise 2 (trang 67 sbt Tiếng Anh 10): Rewrite the following story...(Viết lại câu chuyện sau, sử dụng thì bị động ở các câu được đánh số)

- (1) In the letter he was asked to call at the station.
- (2) Ted wondered why he was wanted by the police.
- (3) There, he was told by a smiling policeman that his bicycle had been found.

- (4) Five days ago, the bicycle was picked up in a small village four hundred miles away.
- (5) It is now being sent to his home by train.
- (6) He was amused too, because he never expected the bicycle to be found.
- (7) It was stolen twenty years ago, when Ted was a boy of fifteen.

Hướng dẫn dịch:

Thứ Ba tuần trước Ted nhận được một lá thư từ cảnh sát địa phương. Trong lá thư cậu ấy được yêu cầu gọi ở sở. Ted tự hỏi sau cậu lại được cảnh sát gọi. Nên hôm qua cậu ấy đến sở cảnh sát. Ở đó, cậu được nói chuyện với một cảnh sát tươi cười rằng chiếc xe đạp cậu đã được tìm thấy. Năm ngày trước, chiếc xe đạp được tìm thấy ở một làng nhỏ cách đó 400 dặm. Nó được gửi về nhà cậu ấy bằng tàu. Ted rất bất ngờ khi nghe được tin ấy. Anh ấy cũng rất vui, vì anh ấy chưa bao giờ hi vọng chiếc xe đạp sẽ được tìm thấy. Nó bị lấy cắp 20 năm trước, khi Ted là một cậu bé 15 tuổi.

Exercise 3 (trang 67-68 sbt Tiếng Anh 10): Choose the best option... (Chọn câu trả lời đúng để điền vào chỗ trống)

1. C 2. D 3. A 4. B 5. C
6. D 7. B 8. D 9. C 10. A

Hướng dẫn dịch:

Năm 1712, Daniel Defoe gặp Alexander Selkirk, một thủy thủ có một chuyến đi khác thường đã gây ấn tượng với nhà văn. Sau một trận xích mích với cấp trên, Selkirk bị bỏ lại trên một hòn đảo hoang. Trong hơn 4 năm anh ta sống một mình trên hòn đảo đó, cố gắng chỉ để sống mà còn để bản thân cảm thấy thoải mái hơn. Cuối cùng, người thủy thủ được cứu bởi một con thuyền đi ngang qua. Khi Selkirk trở về London, anh ta được nói đến rất nhiều. Vài bài báo về hành trình của anh ấy được xuất bản, đọc và ngưỡng mộ. Tuy nhiên, vào thời điểm Defoe gặp Selkirk, người thủy thủ đã bị lãng quên. Nên Defoe bắt đầu viết quyển sách về một người đàn ông tên là Robinson Crusoe.

Speaking trang 68-69 SBT Tiếng Anh 10

Exercise 1 (trang 68-69 sbt Tiếng Anh 10): Below is some information...(Dưới đây là một số thông tin về tê giác Javan - một trong số những loài động vật lớn có vú hiếm nhất và bị đe dọa nhiều nhất trên thế giới)

1. They live in lowland rainforests in Indonesia and Vietnam.
2. They are grey in colour, hairless, having one horn.
3. They need lowland rainforests to live.

4. There are 2-7 ones in Vietnam and 50-60 ones in Indonesia.
5. They are in danger because of their habitat destruction and illegal hunting.

Exercise 2 (trang 69 sbt Tiếng Anh 10): We all know...(Chúng ta đều biết ngày càng nhiều loài động vật đang bị đe dọa bởi nhu cầu của thế giới về nguyên liệu thô như gỗ. Một số loài khác bị đe dọa bởi con người giết chúng để lấy da, hoặc các bộ phận khác trên cơ thể. Làm thế nào chúng ta có thể giải quyết các vấn đề này? Bạn nghĩ sao về)

In my opinion, there are several ways to protect endangered animals. Firstly, government should ban hunting these species. This will help to reduce the number of animals hunted. Secondly, educating people is also important for reservation. Last but not least, establishing funds for wildlife protection holds no less importance

Writing trang 69-70 SBT Tiếng Anh 10

(trang 69-70 sbt Tiếng Anh 10): Nam wants to write...(Nam muốn viết một bức thư để mời cô của anh ấy, người vừa hoàn thành khóa học 2 năm về nghiên cứu môi trường ở Úc, đến và nói về sự bảo tồn ở đất nước đó ở buổi nói chuyện hàng tuần của câu lạc bộ Tiếng Anh giao tiếp ở trường anh ấy. Sử dụng gợi ý để giúp anh ấy viết bức thư)

Dear Aunt,

How are you? I hope everything has been OK with you since you've got home from Australia.

My school's English-Speaking Club is going to have a meeting next Wednesday morning. We are discussing some solutions to conserve our country's forests. I think that if you come and talk about conservation in Australia, it will be very useful for us. I'm sure all the club members will be interested in your talk.

Please let me know if you can come.

Remember to send my greetings to Uncle Linh.

Your nephew,

Nam